

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2018/HSST
Ngày: 23/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú.

Bà Bùi Thị Khánh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Hương, Thẩm tra viên - Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2018/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2018; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Tạ Minh T**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: nam.

Sinh năm 1994, tại Hoa Lư - Ninh Bình; Trú tại: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Tạ Hữu T và bà Trần Thị L; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Chưa có;

Tiền sự: Ngày 20/6/2016 TAND huyện H, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 13 đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, ngày 28/2/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/8/2018 đến ngày 16/8/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Tuấn A, (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn Đ, (Vắng mặt).

3. Chị Trịnh Thị H, (Vắng mặt).
4. Anh Bùi Trung K, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/8/2018, T lấy điện thoại di động OPPO màu đen lắp sim 0942942335 gọi đến số điện thoại 01658376876 của một nam thanh niên T chỉ biết tên là M (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) cũng là người nghiện ma túy hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, M đồng ý và hẹn T đến phòng 201 nhà nghỉ Đức Nhật thuộc phố K, phường N, thành phố N. Cùng lúc này có anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1997, trú tại xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là bạn T điều khiển xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 35H3-..18 đến nhà T chơi, T rủ anh Tuấn A đi chơi, anh Tuấn A đồng ý. Khi đi đến khu vực trước cửa khách sạn Legent thuộc phường N, thành phố N, T bảo anh Tuấn A xuống đợi để T mượn xe đi có việc, anh Tuấn A đồng ý. Sau đó T một mình điều khiển xe đến khách sạn Đức Nhật, tại đây T đi lên phòng ..1 gõ cửa thì có người trong phòng mở hé cửa, T lấy 200.000 đồng đưa qua khe cửa, người trong phòng cầm tiền và đưa lại cho T 01 túi nilon kích thước khoảng (1 x 1)cm bên trong là chất tinh thể màu trắng. Xác định đúng là ma túy đá T cầm túi ma túy trên tay trái và xuống lấy xe để đi về tìm chỗ sử dụng. Khi vừa điều khiển xe ra khỏi khách sạn Đức Nhật thì gặp Tổ công tác Công an phường N đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện yêu cầu kiểm tra hành chính. Thấy vậy, T ném gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất ngay cạnh chỗ đứng nhưng bị Tổ công tác phát hiện yêu cầu nhặt lên giao nộp, T đã chấp hành và khai nhận đây là túi ma túy đá T vừa mua của một người không quen biết để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính, niêm phong gói ma túy theo quy định rồi đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường N lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 35H3- ..18; 01 điện thoại di động OPPO màu đen lắp sim 094.....35.

Cân xác định trọng lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng thu giữ của Tạ Minh T có trọng lượng là 0,18 gam ký hiệu M gửi giám định, xác định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 157/KLGD-MT ngày 13/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1669 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 157/KLGD-MT ngày 13/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Tạ Minh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 05/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Tạ Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt Tạ Minh T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu đen lắp sim 094.....35. Tịch thu tiêu hủy 0,1023 gam Methamphetamin còn lại sau khi gửi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản kiểm tra hành chính (BL: 25-27); Biên bản niêm phong

đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL: 31); kết luận giám định số 157/KLGD-MT ngày 13/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL: 36). Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận khoảng 22 giờ 10 phút ngày 10/8/2018, tại khu vực phố K, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Tạ Minh T có hành vi cất giữ trái phép 0,1669 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt giữ. (Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II có STT 323; nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự đồng thời biết rất rõ tác hại của ma túy và việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản Cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,1669 gam nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Tạ Minh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi bị tổ công tác Công an phường N đang làm nhiệm vụ phát hiện yêu cầu kiểm tra hành chính, bị cáo đã ném gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất ngay cạnh chỗ đứng nhưng bị Tổ công tác phát hiện yêu cầu nhặt lên giao nộp, bị cáo đã chấp hành và khai nhận đây là túi ma túy đá bị cáo vừa mua của một người không quen biết để sử dụng cho bản thân; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 35H3-..18 thu giữ của Tạ Minh T quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Tuấn A; Ngày 10/8/2018 anh Tuấn A cho T mượn nhưng việc T sử dụng xe để đi mua ma túy anh Tuấn A không biết; Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Tuấn A là phù hợp.

- Đối với 0,1023 gam Methamphetamin còn lại sau khi gửi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu đen lắp sim 094.....35 thu giữ của Tạ Minh T quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định T dùng để liên lạc mua ma túy; Do đó, cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[4] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy Thắng khai mua của người đàn ông tên M, T không biết tên thật là gì, ở đâu. Còn số điện thoại 016.....76 của M qua tra cứu xác định tên đăng ký thông tin thuê bao là ông Nguyễn Văn B sinh năm 1956 trú tại đường L, phường T, thành phố N. Ông B khai không sử dụng số 016.....76 và không quen biết ai tên T, M như trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

- Đối với anh Nguyễn Tuấn A là người đã chở T đến khu vực trước khách sạn Legent phường N, sau đó cho T mượn xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 35H3-..18 để đi đến khách sạn Đức Nhật ngày 10/8/2018 nhưng việc T sử dụng xe để đi mua ma túy anh Tuấn A không biết nên không có căn cứ để xử lý.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 các điều 135 và 136 BLTTHS. Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Tạ Minh T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2018.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,1023 gam Methamphetamin còn lại sau khi gửi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

3.2. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động OPPO

mẫu đen lắp sim vinaphone thu giữ của Tạ Minh T.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tạ Minh T phải chịu 200.000^d.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA. DS thành phố N;
- Thi hành án HS;
- Trại tạm giam Ninh Bình;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Lưu (Hồ sơ, VP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình